

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn XDCB năm 2013.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao dự toán Ngân sách địa phương năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển Ngân sách Nhà nước năm 2013 (nguồn vốn của tỉnh);

Căn cứ Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 19/12/2012 của HĐND huyện Hoài Nhơn Khóa X, kỳ họp thứ 5 về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2013;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch vốn XDCB năm 2013 cho các ban, phòng thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn như sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư là: 39.250,431 triệu đồng, bao gồm:

- | | |
|--|----------------------|
| a/ Nguồn vốn đầu tư theo Quyết định số 28 của UBND tỉnh: | 8.802 triệu đồng |
| b/ Nguồn cấp quyền sử dụng đất: | 16.590 triệu đồng |
| c/ Nguồn vốn thu hồi vốn xây dựng hạ tầng các CCN: | 1.000 triệu đồng |
| d/ Vốn hạ tầng đô thị loại 4: | 5.000 triệu đồng |
| e/ Nguồn vốn sự nghiệp có tính chất xây dựng: | 7.858,431 triệu đồng |

Trong đó:

- | | |
|----------------------------------|-----------------------------|
| - <i>Vốn sự nghiệp giáo dục:</i> | <i>5.258,431 triệu đồng</i> |
| - <i>Sự nghiệp kinh tế khác:</i> | <i>2.600 triệu đồng</i> |

2. Danh mục dự án cụ thể:

- Danh mục các công trình trả nợ (theo phụ lục số 1).
- Danh mục các công trình chuyển tiếp (theo phụ lục số 2).
- Danh mục các công trình xây dựng mới (theo phụ lục số 3).

d/ Danh mục công trình sửa chữa lớn trường, lớp học năm 2013 bằng nguồn vốn sự nghiệp Giáo dục (theo phụ lục số 4).

e/ Danh mục công trình xã, thị trấn làm chủ đầu tư Ngân sách huyện hỗ trợ (theo phụ lục số 5).

f/ Danh mục công trình lập quy hoạch và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư (theo phụ lục số 6).

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để lập kế hoạch vốn, cấp phát vốn và triển khai các bước tiếp theo của quá trình quản lý và điều hành chi Ngân sách huyện năm 2013.

Giao Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoài Nhơn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *U. al*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TC, Sở KH-ĐT;
- TT Huyện ủy (b/c)
- TT HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT. *U. al*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Việt
Nguyễn Quốc Việt

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH TRẢ NỢ

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2013		Ghi chú
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	Cấp quyền SDB năm 2013	
1	2	3	4	5	6	7
Các công trình UBND huyện làm Chủ đầu tư						
A	Các công trình do BQL dự án ĐT&XD đại diện Chủ đầu tư		4.160.000	1.570.000	2.590.000	
1	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi	Bồng Sơn	70.000		70.000	
2	Khu di tích số 7 Tài Lương	Hoài Thanh Tây	127.000		127.000	
3	Khu di tích Đào Duy Từ	Hoài Thanh Tây	297.000		297.000	
4	Kho lưu trữ lịch sử chuyên dụng huyện	Bồng Sơn	500.000		500.000	
5	Trường rào, công nghệ khu nhà làm việc UBND và Mặt trận huyện	Bồng Sơn	600.000		600.000	
6	Trường THCS Tam Quan Bắc	Tam Quan Bắc	200.000	200.000		
7	Trường TH số 1 Tam Quan Bắc	Tam Quan Bắc	150.000	150.000		
8	Trường TH số 2 Tam Quan Nam	Tam Quan Nam	150.000	150.000		
9	Trường TH số 1 Hoài Thanh Tây	Hoài Thanh Tây	100.000	100.000		
10	Trường TH số 2 Hoài Thanh	Hoài Thanh	100.000	100.000		
11	Trường TH số 2 Hoài Đức	Hoài Đức	150.000	150.000		
12	Trường TH số 3 Hoài Đức	Hoài Đức	100.000	100.000		
13	Trường TH Hoài Xuân	Hoài Xuân	100.000	100.000		
14	Trường TH Bồng Sơn Tây	Bồng Sơn	100.000	100.000		
15	Trường TH số 2 Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	100.000	100.000		

Handwritten signature

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2013				Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn		Cấp quyền SDB năm 2013	
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	5		
1	2	3	4	5	6	7	
16	Trường THCS Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	4.000	4.000			
17	Trường TH số 3 Hoài Hương	Hoài Hương	44.000	44.000			
18	Trường THCS Hoài Thanh Tây	Thanh Tây	7.000	7.000			
19	Trường TH số 3 Bồng Sơn	Bồng Sơn	4.000	4.000			
20	Trường TH số 2 Tam Quan	Tam Quan	100.000	100.000			
21	Trường TH số 2 Hoài Hảo	Hoài Hảo	100.000	100.000			
22	Nâng cấp, mở rộng Cầu Lộ để thoát lũ suối Quán Dưa	Hoài Sơn	192.000		192.000		
23	Trụ sở làm việc UBND huyện	Bồng Sơn	276.000		276.000		
24	Trường TH số 3 Hoài Hương	Hoài Hương	61.000	61.000			
25	Trường THCS Hoài Sơn - Nhà lớp học bộ môn	Bồng Sơn	20.000		20.000		
26	Trần xá lữ hồ chứa nước Cây Khê	Hoài Mỹ	500.000		500.000		
27	Đập ngăn mặn Công Lương	Hoài Mỹ	8.000		8.000		
B	Công trình do Phòng quản lý đô thị đại diện CDT		966.000	498.000	468.000		
1	Điện chiếu sáng quốc lộ 1A đoạn UBND xã Hoài Tân đến hoa viên ngã ba Hoài Tân và đường Lê Lợi + Bạch Đằng (1km)	Bồng Sơn và Hoài Tân	468.000		468.000		
2	Điện chiếu sáng quốc lộ 1A đoạn (từ ngã ba đường 26/3 thị trấn Tam Quan đến Dốc Cát - Hoài Hảo)	Tam Quan và Hoài Hảo	498.000	498.000			
C	Công trình do Phòng Giáo dục đại diện CDT		680.567	680.567			
1	Nhà vệ sinh trường THCS Tam Quan Bắc	Tam Quan Bắc	233	233			
2	Nhà vệ sinh trường THCS Hoài Châu	Hoài Châu	236	236			
3	Nhà vệ sinh trường THCS Hoài Sơn	Hoài Sơn	236	236			

Thao - vi

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2013				Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn		6	
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	Cấp quyền SDB năm 2013		
1	2	3	4	5	6	7	
4	Công nghệ trường TH số 1 Hoài Tân	Hoài Tân	62.612	62.612			
5	Nhà vệ sinh Trường THCS Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	48.623	48.623			
6	Công nghệ trường TH số 2 Hoài Thanh	Hoài Thanh	68.627	68.627			
7	Trường TH số 1 Hoài Sơn	Hoài Sơn	500.000	500.000			
D	Trả nợ vốn vay Ngân hàng Đầu tư Phát triển		2.575.000			2.575.000	
E	Đổi ứng vốn công trình Hồ Mỹ Bình		80.000			80.000	
F	Trả nợ công trình quyết toán		1.940.000	440.000		1.500.000	
	Tổng cộng		10.401.567	3.188.567		7.213.000	

7/2013

Phụ lục 2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP NĂM 2013

Công trình do UBND huyện làm Chủ đầu tư

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2013				Ghi chú	
				Chia theo nguồn					
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2013	Nâng cấp đô thị loại IV	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
Các công trình do BQL dự án DT&XD đại diện CĐT									
1	Đường Bạch Đằng - thị trấn Bồng Sơn	Bồng Sơn	1.000.000			1.000.000			
2	Giải phóng mặt bằng Khu Gò Gương - thị trấn Bồng Sơn	Bồng Sơn	1.380.433		380.433		1.000.000		1.000.000
3	Trường Tiểu học số 2 Hoài Tân	Hoài Tân	150.000	150.000					
4	Xử lý nước thải chế biến thủy sản tập trung khu chế biến thủy sản Thiện Chánh I	Tam Quan Bắc	200.000	200.000					
5	Hệ thống thoát nước dọc tuyến đường Biên Cương (Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Lê Lợi)	Bồng Sơn	2.000.000				2.000.000		
6	Hệ thống thoát nước tuyến nối công thoát nước khu Tây Bắc chợ Bồng Sơn đến trục tiêu Sông Xương	Bồng Sơn	2.000.000				2.000.000		
TỔNG CỘNG			6.730.433	350.000	380.433	5.000.000	1.000.000		

Thao T.2

Phụ lục 3
DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG MỚI NĂM 2013

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2013		Ghi chú
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2013	
I	2	3	4	5	6	7
I	Danh mục công trình đã đăng ký kế hoạch vốn với tỉnh - nếu được tỉnh chấp nhận vốn huyện đối ứng					
	Vốn bố trí cho 07 danh mục công trình (thứ tự từ 1 - 7) (*)		1.000.000	273.433	726.567	
1	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Giao Hội - Hoài Tân	Hoài Tân				
2	Đường Thái Lợi - thị trấn Tam Quan	Tam Quan				
3	Khu tái định cư dân vùng thiên tai Bầu Rong - Bồng Sơn	Bồng Sơn				
4	Kè chống xói lở bờ Nam sông Lại Giang (giai đoạn 1)	Hoài Mỹ				
5	Kè nối tiếp thượng lưu Đập ngăn mặn Công Lương	Hoài Mỹ				
6	Kè chống xói lở thôn Kim Giao - Hoài Hải (giai đoạn 1)	Hoài Hải				
7	Kè chống xói lở bảo vệ khu dân cư xã Hoài Hương và Hoài Xuân	Hoài Hương và Hoài Xuân				
II	Danh mục công trình vốn Ngân sách huyện bố trí đối ứng và đầu tư		6.940.000	4.990.000	1.950.000	
A	Các công trình do BQL dự án ĐT&XD đại diện CĐT		5.450.000	3.500.000	1.950.000	
1	Khu di tích chiến thắng Đồi Mური - Hoài Châu Bắc	Hoài C Bắc	500.000		500.000	
2	Bãi chôn lấp chất thải rắn huyện Hoài Nhơn	Bồng Sơn	1.800.000	1.650.000	150.000	
3	Trường TH số 1 Hoài Thanh (San nền mặt bằng, nhà vệ sinh và nhà lớp học 02 tầng 12 phòng)	Hoài Thanh	150.000	150.000		
4	Nhà làm việc Khối Dân vận - Mặt trận huyện	Bồng Sơn	500.000		500.000	
5	Đường từ nhà máy cơ khí cũ đi cụm công nghiệp Tam Quan	Hoài Hảo	1.500.000	700.000	800.000	
6	Kè chống xói lở khu dân cư thôn Thạnh Xuân Đông (giai đoạn 1)	Hoài Hương	200.000	200.000		

Handwritten signature

	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2013				Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn		6	
				Quyết định 28 của UBND tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2013		
I	2	3	4	5	6	7	
7	Kè chống xói lở thôn Công Thành (giai đoạn 1)	Tam Q Bắc	200.000	200.000			
8	Đê kè chống xói lở bờ biển Tam Quan	Tam Q Bắc	200.000	200.000			
9	Đập ngăn mặn Ông Khéo	Hoài Châu Bắc	200.000	200.000			
10	Trường TH số 2 Tam Quan Nam	Tam Quan Nam	200.000	200.000			
11	Trường Mầm non Hoài Châu Bắc	Hoài Châu Bắc					
B	Các công trình do phòng Giáo dục và Đào tạo đại diện CĐT		1.490.000	1.490.000			
1	Di dời đường dây điện Trường THCS Hoài Thanh	Hoài Thanh	100.000	100.000			
2	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Hòa Mi	Bồng Sơn	500.000	500.000			
3	Công trình nhà vệ sinh Trường học:		490.000	490.000			
3.1	Trường TH số 2 Tam Quan Bắc	Tam Q Bắc	70.000	70.000			
3.2	Trường TH Bồng Sơn Tây	Bồng Sơn	70.000	70.000			
3.3	Trường TH số 1 Tam Quan Bắc	Tam Q Bắc	70.000	70.000			
3.4	Trường THCS Hoài Châu Bắc	Hoài C Bắc	70.000	70.000			
3.5	Trường THCS Tam Quan	Tam Quan	70.000	70.000			
3.6	Trường TH số 1 Hoài Đức	Hoài Đức	70.000	70.000			
3.7	Trường TH số 1 Hoài Tân	Hoài Tân	70.000	70.000			
4	Công trình công nghệ diêm chính các Trường:		200.000	200.000			
4.1	Trường TH số 2 Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	100.000	100.000			
4.2	Trường TH Hoài Xuân	Hoài Xuân	100.000	100.000			
5	Đổi ủng công trình vệ sinh nước sạch		200.000	200.000			
TỔNG CỘNG			7.940.000	5.263.433		2.676.567	

(*) UBND huyện có quyết định phân bổ cụ thể sau khi tinh có kế hoạch vốn đầu tư

Phụ lục 4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN TRƯỜNG, LỚP HỌC NĂM 2013

BẢNG NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC

(Các công trình do Phòng Giáo Dục làm chủ đầu tư)

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2013	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Trả nợ các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2012		2.958.431	
1	Trường TH số 1 Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	266.861	
2	Trường TH số 2 Hoài Thanh	Hoài Thanh	304.364	
3	Trường TH Hoài Xuân	Hoài Xuân	82.957	
4	Trường TH số 3 Bồng Sơn	Bồng Sơn	403.662	
5	Trường TH số 1 Hoài Hào	Hoài Hào	124.886	
6	Trường TH số 1 Hoài Hương	Hoài Hương	588.533	
7	Trường TH số 2 Hoài Sơn	Hoài Sơn	198.078	
8	Trường TH số 1 Hoài Tân	Hoài Tân	138.939	
9	Trường THCS Tam Quan Bắc	Tam Q Bắc	468.529	
10	Trường THCS Hoài Tân	Hoài Tân	381.622	
II	Các công trình sửa chữa năm 2013		2.300.000	
1	Trường TH số 2 Hoài Tân	Hoài Tân	300.000	
2	Trường TH số 1 Hoài Sơn	Hoài Sơn	200.000	
3	Trường TH số 1 Hoài Châu Bắc	Hoài C Bắc	300.000	
4	Trường TH Hoài Xuân	Hoài Xuân	250.000	
5	Trường THCS Hoài Đức	Hoài Đức	450.000	
6	Trường THCS Hoài Hải	Hoài Hải	200.000	
7	Trường TH số 1 Hoài Mỹ	Hoài Mỹ	300.000	
8	Trường THCS Hoài Thanh Tây	Hoài T Tây	300.000	
	TỔNG SỐ		5.258.431	

Handwritten signature

Handwritten signature

Phụ lục 5

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÃ, THỊ TRẤN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ
NGÂN SÁCH HUYỆN HỖ TRỢ (1)**

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhon)

DVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2013		Ghi Chú
		Tổng số	Trong đó: Nguồn cấp quyền SDD năm 2013	
1	2	3	4	5
I	Hỗ trợ các công trình xây dựng năm 2012 còn thiếu vốn	1.425.000	1.425.000	
1	Xây dựng vỉa hè 2 thị trấn	1.425.000	1.425.000	
II	Hỗ trợ vốn năm 2013	4.895.000	4.895.000	
1	Đường BTXM kế hoạch xây dựng 10 km	1.000.000	1.000.000	
2	Kiên cố hóa kênh mương 5 km	1.000.000	1.000.000	
3	Đài truyền thanh xã (2 xã)	200.000	200.000	
4	Tường rào, cổng ngõ nghĩa trang liệt sỹ (3 xã)	495.000	495.000	
5	Hỗ trợ XD Trường Mẫu giáo chuẩn (2 trường)	600.000	600.000	
6	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới (3 xã)	900.000	900.000	
7	Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị phòng tiếp công dân	200.000	200.000	
8	Cầu Trung xã Hoài Sơn	300.000	300.000	
9	Nâng cấp, cải tạo, chống ngập nước - Tuyến đường số 3 (đoạn ngã ba Chát Đốt - Hoài Hào)	150.000	150.000	
10	Trường Mẫu giáo Hoài Châu	50.000	50.000	
	TỔNG CỘNG	6.320.000	6.320.000	

(1) UBND huyện có quyết định phân bổ vốn chi tiết cho từng xã, thị trấn / danh mục công trình; ưu tiên danh mục công trình đã cho chủ trương xây dựng năm 2012 nhưng chưa được hỗ trợ vốn.

Handwritten signature



Phụ lục 6
DANH MỤC CÔNG TRÌNH LẬP QUY HOẠCH VÀ DANH MỤC CÔNG TRÌNH
CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2013		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó: Vốn sự nghiệp	
1	2	3	4	5
I	Các dự án chuẩn bị đầu tư giao Ban quản lý dự án ĐT&XD đại diện CĐT	750.000	750.000	
1	Lập quy hoạch chi tiết di tích lịch sử cây số 7 Tài Lương - Hoài Thanh Tây	150.000	150.000	
2	Lập dự án nhà làm việc phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm văn hóa huyện Hoài Nhơn	100.000	100.000	
3	Lập dự án Trung tâm Thể dục - Thể thao Hoài Nhơn	200.000	200.000	
4	Lập dự án kè bờ Bắc Sông Dầy - Tam Quan	50.000	50.000	
5	Lập dự án kè khu hậu cần nghề cá Tam Quan Bắc	100.000	100.000	
6	Lập dự án đầu tư nạo vét Cồn Rớ - Tam Quan Bắc	150.000	150.000	
II	Các dự án chuẩn bị đầu tư và lập quy hoạch giao phòng QLĐT đại diện CĐT	750.000	750.000	
1	Quy hoạch chi tiết Trung tâm huyện Hoài Nhơn	200.000	200.000	
2	Lập dự án khu sinh hoạt văn hóa thể thao Bồng Sơn	50.000	50.000	
3	Đưa mốc giới quy hoạch Trung tâm Tam Quan ra thực địa	200.000	200.000	
4	Đưa mốc giới quy hoạch thị trấn Bồng Sơn ra thực địa	300.000	300.000	
III	Các dự án chuẩn bị đầu tư và lập quy hoạch giao phòng Nội vụ đại diện CĐT	600.000	600.000	
1	Đề án chia tách huyện Hoài Nhơn thành lập thị xã Bồng Sơn; huyện Hoài Nhơn (mới) và các phường thuộc thị xã Bồng Sơn	600.000	600.000	
IV	Các dự án chuẩn bị đầu tư UBND huyện có quyết định phân bổ sau	500.000	500.000	
1	Các công trình khác (ngoài các dự án nêu trên)	500.000	500.000	
	TỔNG CỘNG	2.600.000	2.600.000	

Thư